

Đào tạo nhân lực kế toán quản trị chi phí trong điều kiện hiện nay

 **Ths. Lê Thanh Bằng***

Nhận: 05/10/2019

Biên tập: 14/10/2019

Duyệt đăng: 01/11/2019

Nhân lực kế toán quản trị chi phí đòi hỏi phải đáp ứng nhu cầu của nhà quản trị, giúp các nhà quản trị đưa ra các quyết định kinh doanh chất lượng. Bài viết nhằm phân tích đánh giá thực trạng chương trình đào tạo kế toán quản trị trong các trường đại học Việt Nam hiện nay. Trên cơ sở đó đưa ra một số kiến nghị, giải pháp nhằm hoàn thiện chương trình đào tạo đáp ứng nhu cầu nhân lực kế toán quản trị chi phí cho các doanh nghiệp nói chung, các doanh nghiệp kinh doanh du lịch nói riêng.

Từ khóa: KTQT, chi phí, đào tạo, chuẩn đầu ra, nhân lực...

1. Một số vấn đề về kỹ thuật kế toán quản trị chi phí (KTQTCP) truyền thống, hiện đại

Kế toán quản trị (KTQT) được đề cập trong văn bản pháp luật lần đầu tiên ở Việt Nam năm 2003 trong Thông tư 53/2006/TT – BTC. Theo thời gian, các công cụ KTQT ngày càng phát triển và hoàn thiện, bên cạnh các kỹ thuật KTQT truyền thống, các kỹ thuật KTQT mới (hiện đại) được nghiên cứu, ứng dụng và hoàn thiện. Kỹ thuật KTQT hiện đại được định nghĩa là tổng hợp đa chiều của hệ thống lập kế hoạch, kiểm soát nhằm cung cấp thông tin cho việc ra quyết định quản trị và nâng cao hiệu suất của doanh nghiệp (DN) (Birnberg và Snodgrass, 1988) [1]. Theo Ferreira[2], các kỹ thuật KTQT có thể

chia làm hai nhóm hiện đại và truyền thống như bảng 1.

2. Thực trạng đào tạo KTQT các trường đại học tại Việt Nam

2.1. Thực trạng chương trình đào tạo KTQT hệ đại học đại trà

Kết quả khảo sát cho thấy, các trường đại học chủ yếu đào tạo thuần túy các kỹ thuật KTQT truyền thống. Chương trình đào tạo hệ đại học (đại trà) thời lượng chương trình kéo dài 3 - 4 tín chỉ (tương đương 45 – 60 tiết). Nội dung đào tạo chủ yếu bao gồm:

- Tổng quan về KTQT. KTQTCP và tính giá thành sản phẩm: phân loại chi phí, tập hợp chi phí, tính toán chi phí dở dang cuối kỳ, tính giá thành (tính giá thành phân bước có tính giá thành nửa thành phẩm, tính giá thành phân

Bảng 1

KTQT truyền thống	KTQT hiện đại
Điểm hòa vốn	Thẻ điểm cân bằng
Kế hoạch chiến lược	Lập dự toán dựa trên hoạt động
Dự toán	Kế toán chi phí dựa trên hoạt động
Giá thành	Chi phí mục tiêu
ROI ..	Giá trị gia tăng
	Chi phí vòng đời sản phẩm
	Điểm chuẩn Benchmarking
	Tiếp cận chi phí theo Kaizen

*** Học viện Ngân hàng**

bước không tính giá thành nửa thành phẩm). Thời gian dành cho phần tính giá thành thường chiếm tỷ trọng lớn trong chương trình);

- Phân tích chi phí, khối lượng, lợi nhuận;
- Định giá sản phẩm;
- KTQT phục vụ ra quyết định ngắn hạn; dự toán, NPV, IRR...

Đề cương chi tiết chương trình đào tạo KTQT hệ đại học (hệ đại trà) của một số trường (bảng 2, bảng 3).

Chương trình đào tạo KTQT của các trường đối với hệ đào tạo trên căn bản không được cập nhật các kỹ thuật KTQT hiện đại.

2.2. Thực trạng chương trình đào tạo KTQT hệ đại học chất lượng cao (dạy bằng Tiếng Anh).

Nhóm này gồm 2 loại:

- Dạy thuần túy KTQT truyền thống

Chương trình dạy bằng Tiếng Anh các kỹ thuật KTQT truyền thống, về căn bản dựa khung chương trình giống hệ đại học đại trà (đã trình bày phần 2.1). (Đại học Thương mại)

- Dạy KTQT truyền thống kết hợp KTQT hiện đại

Chương trình dạy chủ yếu đào tạo hệ cử nhân chất lượng cao bằng Tiếng Anh, giáo trình dựa trên các chương trình quốc tế (chương trình đào tạo ACCA), các chương trình có cập nhật các kỹ thuật KTQT hiện đại.

Cụ thể, chương trình dạy hệ đại học chất lượng cao của Học viện Tài chính. KTQT chia làm 2 phần KTQT 1 và KTQT 2, mỗi học phần

Bảng 2

Trường Đại học Ngân hàng TP.HCM: (3 tín chỉ) ^[3]	Trường Đại học Kinh tế và quản trị kinh doanh (3 tín chỉ) ^[4]
Chương 1: Những vấn đề chung về KTQT Chương 2: Chi phí và phân loại chi phí Chương 3: Phân tích mối quan hệ giữa C – V – P Chương 4: Dự toán ngân sách Chương 5: Đánh giá trách nhiệm quản lý và định giá bán sản phẩm Chương 6: Ứng dụng thông tin thích hợp trong việc ra quyết định ngắn hạn Chương 7: Thông tin KTQT với việc ra quyết định 7.1. Thông tin KTQT với việc ra quyết định ngắn hạn 7.1.2. Ứng dụng khái niệm thông tin thích hợp trong việc đề ra các quyết định kinh doanh Chương 8: KTQT với việc lập dự toán sản xuất kinh doanh	Chương 1: Tổng quan về KTQT Chương 2: Phân loại chi phí Chương 3: Các phương pháp xác định chi phí Chương 4: Mối quan hệ chi phí – Khối lượng – Lợi nhuận Chương 5: Phân bổ chi phí và phân tích báo cáo bộ phận Chương 6: Đánh giá hoàn vốn và định giá sản phẩm Chương 7: Thông tin KTQT với việc ra quyết định 7.1. Thông tin KTQT với việc ra quyết định ngắn hạn 7.1.2. Ứng dụng khái niệm thông tin thích hợp trong việc đề ra các quyết định kinh doanh Chương 8: KTQT với việc lập dự toán sản xuất kinh doanh

Bảng 3

Học viện Ngân hàng (3 tín chỉ) ^[5]	Đại học Vinh: 4 tín chỉ ^[6]
Chủ đề 1: Khái quát về KTQT Chủ đề 2: KTQTCP và giá thành Chủ đề 3: Định giá bán sản phẩm, KTQT doanh thu và kết quả kinh doanh Chủ đề 4: Mối quan hệ giữa chi phí – khối lượng – lợi nhuận Chủ đề 5: KTQT cho việc ra quyết định kinh doanh Chủ đề 6: Dự toán sản xuất kinh doanh và phân tích chi phí kinh doanh	Chương 1: Những vấn đề chung về KTQT DN Chương 2: KTQTCP và giá thành sản phẩm Chương 3: Mối quan hệ C – V – P Chương 4: Định giá bán sản phẩm Chương 5: Đánh giá trách nhiệm quản lý và phân tích báo cáo bộ phận Chương 6: Dự toán chi phí sản xuất kinh doanh Chương 7: Hệ thống quyết định trong KTQT

Bảng 4

KTQT 1: 2 tín chỉ, 1 tín chỉ tự học (tương đương môn F2 trong ACCA) ^[7]	KTQT 2: 2 tín chỉ, 1 tín chỉ tự học (tương đương F5 ACCA) ^[7]
Chapter A đầu Chapter B Cost accounting techniques Chapter C Budgeting Chapter D Standard costing 1. Standard costing system 2. Variance calculations and analysis 3. Reconciliation of budgeted and actual profit Chapter E Performance measurement 1. Performance measurement overview 2. Performance measurement application 3. Cost reductions and value enhancement 4. Monitoring performance and reporting Learning Materials Required learning materials: + Management Accounting (F2/FMA) Reference learning materials: + Accountant in Business (FAB/F1); Financial Accounting (F3/FFA); Management Accounting, ect.	Chapter A Specialist cost and management accounting techniques 1. Activity-based costing 2. Target costing 3. Life-cycle costing 4. Throughput accounting 5. Environmental accounting Chapter B Decision-making techniques Chapter C Budgeting and control Chapter D Performance measurement and control 1. Performance management information systems 2. Sources of management information 3. Management reports 4. Performance analysis in private sector organisations 5. Divisional performance and transfer pricing 6. Performance analysis in not-for-profit organisations and the public sector 7. External considerations and behavioural aspects Learning Materials Required learning materials: + Performance Management (F5) Reference learning materials: + Accountant in Business (FAB/F1); Financial Accounting (F3/FFA); Management Accounting (F2/FMA), etc.

2 tín chỉ, tổng 4 tín chỉ (tác giả xin trích dẫn chương trình đào tạo giữ nguyên Tiếng Anh) (bảng 4).

Chương trình đào tạo hệ chất lượng cao đối với các trường sử dụng giáo trình đào tạo quốc tế (ví dụ ACCA) được đào tạo cả kỹ thuật KTQT truyền thống và hiện đại. Đối với các trường không sử dụng giáo trình đào tạo quốc tế nội dung thường đào tạo các kỹ thuật KTQT truyền thống.

Qua các nghiên cứu của Madhu Vij (2012)[8], Adnan Sevim và Erdem Korkmaz (2014)[9], các nghiên cứu đã chỉ ra rằng, các kỹ thuật KTQT truyền thống không đáp ứng đủ nhu cầu thông tin phục vụ ra quyết định của nhà quản trị, các kỹ thuật KTQT hiện đại cung cấp nhiều thông tin và hỗ trợ ra quyết định tốt hơn, giúp DN đạt mục tiêu của mình.

Như vậy, vấn đề đặt ra là thực tiễn đòi hỏi nhân lực KTQT phải có các kỹ thuật KTQT hiện đại, trong đa số các chương trình đào tạo đại học hệ đại trà chưa được trang bị kỹ năng này. Một số chương trình đào tạo đại học chất lượng cao, các hệ đào tạo sau đại học người học mới được trang bị kiến thức này. Điều này dẫn đến hệ quả là kiến thức của nhân lực KTQT hệ đại trà và thị trường nhân lực KTQT có một khoảng cách rất lớn.

3. Một số giải pháp, kiến nghị:

Để có nguồn nhân lực KTQT nói chung và KTQTCP du lịch nói riêng đáp ứng được nhu cầu thị trường lao động, cần thực hiện các giải pháp sau:

- Đối với sinh viên hệ đại trà,

chương trình đào tạo về nội dung cần cập nhật thêm các kỹ thuật KTQT hiện đại; thời lượng đào tạo môn KTQT cần tăng thêm, tiến hành cấu trúc lại chương trình đào tạo cho phù hợp, để sinh viên ngay khi ra trường có thể đáp ứng nhu cầu nhân lực của thị trường mà không cần phải mất thời gian đào tạo thêm.

- Đối với các trường có nguồn giảng viên trước đây được đào tạo theo các kỹ thuật KTQT truyền thống mà chưa được cập nhật các kỹ thuật hiện đại, các trường đại học có thể thuê các chuyên gia hoặc tự đào tạo để đào tạo nguồn giảng viên, nắm bắt các kỹ thuật KTQT hiện đại.

- Giáo trình, tài liệu học tập có thể thỏa thuận, liên kết với các chương trình quốc tế dịch các tài liệu này sang tiếng Việt. Về lâu dài, các sinh viên hệ đại trà phải nâng cao năng lực tiếng Anh để hấp thụ tốt kiến thức về KTQT hiện đại, đáp ứng nhu cầu thực tế.

- Đối với nguồn nhân lực KTQTCP du lịch, trong quá trình giảng dạy và học tập, cần tìm hiểu đặc thù của hoạt động du lịch kết hợp với nền tảng kiến thức về KTQTCP, từ đó, đáp ứng được nhu cầu nhân lực KTQT du lịch.

- Trong điều kiện cách mạng công nghệ 4.0, công nghệ thông tin phát triển mạnh mẽ như hiện nay, việc đào tạo, học tập, ứng dụng KTQT cần dựa trên nền tảng IoT: Số hóa giáo trình, chương trình giảng dạy (dạy và học trực tuyến)... để gia tăng hiệu quả, giảm chi phí. ■

Tài liệu tham khảo

1. Đàm Phương Lan, Đỗ Đức Quang, Phan Thanh Vũ, mối liên hệ giữa lựa chọn các kỹ thuật KTQT hiện đại tại DN, <http://tapchitaichinh.vn/ke-toan-kiem-toan/moi-lien-he-giua-lua-chon-cac-ky-thuat-ke-toan-quan-tri-hien-dai-tai-doanh-nghiep-310020.html>, 17/07/2019
2. Ferreira, A. (2002). *Management accounting and control systems design and use: An Exploratory study in Portugal*. PhD thesis. The Management School, Lancaster University, Lancaster.
3. Trường Đại học Ngân hàng Thành phố HCM, đề cương chi tiết chương trình đào tạo KTQT hệ Đại học (hệ đại trà).
4. Trường Đại học Kinh tế & Quản trị Kinh doanh, đề cương chi tiết chương trình đào tạo KTQT hệ Đại học (hệ đại trà).
5. Học viện Ngân hàng, đề cương chi tiết chương trình đào tạo KTQT hệ Đại học (hệ đại trà).
6. Đại học Vinh, đề cương chi tiết chương trình đào tạo KTQT hệ Đại học (hệ đại trà).
7. Học viện Tài chính, đề cương chi tiết chương trình đào tạo KTQT hệ Đại học (Chất lượng cao), <https://hvtc.edu.vn/tabid/145/catid/38/id/28804/de-cuong-chi-tiet-hoc-phanmon-hoc-theo-cac-Bo-mon-chuong-trinh-Chat-luong-cao/Default.aspx>
8. Madhu Vij (2012), *A survey of factors influencing cost structures in the Indian hotel*, *Worldwide Hospitality and Tourism Themes*, Vol. 4 Iss 5 pp. 449 – 462
9. Adnan Sevim, Erdem Korkmaz (2014), *cost Management Practices in the Hospitality Industry: The Case of the Turkish Hotel Industry*, *International Journal of Arts and Commerce*, Vol. 3 No. 9.